

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 10/8/2017

“V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Thanh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Minh Tặng

2. Ông: Cao Xuân An

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên toà:
Không

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2017/TLST – HNGĐ ngày 03/4/2017 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2017/QĐST- HNGĐ ngày 19/5/2017 của TAND huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị Hồng L – sinh năm 1991

Trú tại: Thôn 3 K, xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình – có mặt.

- Bị đơn: Anh Trương Đình Q – sinh năm 1988

Trú tại: Thôn T, xã M, huyện M, tỉnh Quảng B- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 31/3/2017 của nguyên đơn Cao Thị Hồng L trình bày: Chị L và anh Trương Đình Q đã đăng ký kết hôn ngày 22/9/2009 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng thương yêu, chăm sóc giúp đỡ lẫn nhau. Sau một thời gian phát

sinh mâu thuẫn, anh Q ngoại tình vì vậy hai vợ chồng sống ly thân, chị L thấy cuộc sống hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị L làm đơn yêu cầu toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Con chung của vợ chồng: không có

Tài sản chung: Không có.

Về khoản vay chung: không có

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã thụ lý vụ ly hôn theo yêu cầu của chị Cao Thị Hồng L. Sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh Q nhiều lần nhưng anh Q cố tình không đến Toà án để tham gia các phiên hoà giải.

Ngày 30/5/2017, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị L và anh Q. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Q vẫn vắng mặt nên đã hoãn phiên tòa vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh Q vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tòa án tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Cao Thị Hồng L và anh Trương Đình Q đã đăng ký kết hôn vào ngày 22/9/2009 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, nhưng do anh, chị bất đồng quan điểm trong cuộc sống, nên hai vợ chồng sống ly thân, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng mà hai bên không khắc phục được. Tòa án đã triệu tập anh Q nhiều lần và đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập tại UBND xã nơi anh Q cư trú nhưng anh Q vẫn không đến tòa án để giải quyết việc xin ly hôn của chị L nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để giải quyết theo thủ tục chung. Xét thấy mâu thuẫn của hai vợ chồng là rất trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử cho vợ chồng được ly hôn là đúng quy định tại điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Không có con chung nên miễn xét.

[3] Về tài sản: không có nên miễn xét.

[4] Về vay chung: Không có nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Cao Thị Hồng L là nguyên đơn trong vụ án xin ly hôn, phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Hồng L được ly hôn với anh Trương Đình Q.

2. Án phí: Chị Cao Thị Hồng L phải chịu 300.000 đ án phí dân sự về tranh chấp ly hôn. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000, đồng (Biên lai số: 0000215 ngày 03/4/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình), nay được khấu trừ. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/8/2017). Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VSND huyện Minh Hóa;
- Toà án ND tỉnh Quảng Bình;
- C.C thi hành án DS Minh Hóa;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thanh Quang